

CÔNG TY TNHH DOANH HƯNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DOANH HƯNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH DOANH HƯNG PHÁT

2. Mã số doanh nghiệp: 1602105883

3. Ngày thành lập: 23/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 108, Tổ 3, Ấp Mỹ Hòa A, Xã Mỹ Hội Đông, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0368.649934

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
3.	Trồng cây ăn quả	0121
4.	Chăn nuôi khác	0149
5.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
6.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
7.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
8.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
9.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
10.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
11.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
12.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
13.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
16.	In ấn	1811
17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
19.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
20.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219

22.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
23.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
24.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
25.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
26.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
27.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
28.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
29.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
30.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
31.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
34.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
35.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
38.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
39.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
40.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
41.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
42.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222(Chính)
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Xây dựng công trình thủy	4291
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
51.	Phá dỡ	4311
52.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
55.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
57.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

58.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
59.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
60.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
62.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
63.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
64.	Bán buôn thực phẩm	4632
65.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
67.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
68.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
69.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
70.	Bán buôn tổng hợp	4690
71.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
72.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
73.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
74.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
75.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
76.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
77.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
78.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
79.	Hoạt động xuất bản khác	5819
80.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
81.	Quảng cáo	7310
82.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
83.	Cho thuê xe có động cơ	7710
84.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VÕ THANH HOÀNG	Số 108, Tổ 3, Ấp Mỹ Hòa A, Xã Mỹ Hội Đông, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang, Việt Nam	2.850.000.000	95,000	351772218	
2	NGUYỄN TRÚC HUY	Ấp Phú Hòa 2, Xã Bình Hòa, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang, Việt Nam	150.000.000	5,000	352297277	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VÕ THANH HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 351772218

Ngày cấp: 22/06/2011

Nơi cấp: Công An tỉnh An Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 108, Tổ 3, Ấp Mỹ Hòa A, Xã Mỹ Hội Đông, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 108, Tổ 3, Ấp Mỹ Hòa A, Xã Mỹ Hội Đông, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh An Giang